TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Trà Vinh, ngày 24 tháng 3 năm 2023

Số: 18/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận bà Hà Phương H và ông Mai N;

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu Xin ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của: Bà Hà Phương H, sinh ngày 16/9/1992

- Biên bản ghị nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện:

Bà Hà Phương H, sinh ngày 16/9/1992

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

Người bị kiện:

Ông Mai N, sinh ngày 29/9/1998

Địa chỉ: Ấp P, xã X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Phương H và ông Mai N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con chung là Mai Hoàng S, sinh ngày 18/02/2021, bà H và ông N thỏa thuận thống nhất giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng, ông N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được ấn định vào ngày 24 hằng tháng, tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Hà Phương H và ông Mai N thống nhất:

+ Giao chiếc xe SH do ông Mai N đứng tên cho ông N tiếp tục sử dụng và ông N hoàn trả cho bà H số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng;

+ Giao 01 máy laptop do bà H đang quản lý cho bà H sử dụng và bà H hoàn trả cho ông N số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng;

+ Ông N hoàn trả cho bà H số tiền hụi bằng 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Như vậy, sau khi cấn trừ các khoản tiền hai bên thỏa thuận hoàn trả cho nhau thì ông Mai N phải trả cho bà Hà Phương H tổng cộng số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

- Về nợ chung: Bà Hà Phương H bà ông Mai N đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

Bùi Thị Bích Chi